

## BIỂU SO SÁNH NỘI DUNG DỰ THẢO PHÂN CẤP

(Kèm theo Công văn số /SNV-CCVC ngày tháng năm 2023 của Sở Nội vụ tỉnh Bắc Kạn)

<b>NỘI DUNG VĂN BẢN</b> (Quyết định số 25/2022/QĐ-UBND ngày 18 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn)	<b>DỰ THẢO SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG</b> (Quyết định số /2023/QĐ-UBND ngày tháng năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn)
<b>Chương I</b> <b>QUY ĐỊNH CHUNG</b>	<b>Chương I</b> <b>QUY ĐỊNH CHUNG</b>
<b>Điều 1. Phạm vi điều chỉnh</b> <p>1. Quy định này quy định về việc phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế (bao gồm chỉ tiêu hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2020 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ), vị trí việc làm; cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức quỹ tài chính; người giữ chức danh, chức vụ, kiểm soát viên tại doanh nghiệp nhà nước và người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp có phần vốn nhà nước tỉnh Bắc Kạn; các tổ chức hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện do Ủy ban nhân dân tỉnh cho phép thành lập</p>	<b>Điều 1. Phạm vi điều chỉnh</b> <p>1. Quy định này quy định về việc phân cấp quản lý tổ chức bộ máy; biên chế, vị trí việc làm; hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ quy định về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập (sau đây gọi chung là hợp đồng lao động); cán bộ, công chức, viên chức; lao động hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ (sau đây gọi chung là người lao động); người giữ chức danh, chức vụ, kiểm soát viên tại doanh nghiệp nhà nước và người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp có phần vốn nhà nước tỉnh Bắc Kạn; các tổ chức hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện do Ủy ban nhân dân tỉnh cho phép thành lập.</p>
<b>Điều 2. Đối tượng áp dụng</b> <p>1. Về tổ chức bộ máy gồm:</p> <p>a) Cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác, Ban Quản lý các khu Công nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;</p> <p>b) Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố;</p> <p>c) Các đơn vị sự nghiệp công lập và Quỹ phát triển đất, rừng và bảo vệ môi trường thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;</p> <p>d) Các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cơ quan chuyên môn; đơn vị sự nghiệp công lập thuộc chi cục và tương đương thuộc cơ quan chuyên môn;</p>	<b>Điều 2. Đối tượng áp dụng</b> <p>1. Về tổ chức bộ máy gồm:</p> <p>a) Cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác, Ban Quản lý các khu Công nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;</p> <p><u>b) Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh;</u></p> <p>c) Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố;</p> <p>d) Các đơn vị sự nghiệp công lập và Quỹ phát triển đất, rừng và bảo vệ môi trường thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;</p> <p>đ) Các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cơ quan chuyên môn; đơn vị sự</p>

<p style="text-align: center;"><b>NỘI DUNG VĂN BẢN</b> (Quyết định số 25/2022/QĐ-UBND ngày 18 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn)</p>	<p style="text-align: center;"><b>DỰ THẢO SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG</b> (Quyết định số /2023/QĐ-UBND ngày tháng năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn)</p>
<p>đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;</p> <p>đ) Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố;</p> <p>e) Các tổ chức hội; quỹ xã hội, quỹ từ thiện;</p> <p>g) Doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ (sau đây gọi chung là doanh nghiệp nhà nước);</p> <p>h) Doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần có quyền biểu quyết và doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ không quá 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (sau đây gọi chung là doanh nghiệp có phần vốn nhà nước).</p> <p>2. Cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị quy định tại điểm a, b, c, d, đ, e khoản 1 Điều này;</p> <p>3. Người giữ chức danh, chức vụ, kiểm soát viên và người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều này.</p>	<p>ngành công lập thuộc chi cục và tương đương thuộc cơ quan chuyên môn; đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;</p> <p>e) Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố;</p> <p>g) Các tổ chức hội; quỹ xã hội, quỹ từ thiện;</p> <p>h) Doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ (sau đây gọi chung là doanh nghiệp nhà nước);</p> <p>i) Doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần có quyền biểu quyết và doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ không quá 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (sau đây gọi chung là doanh nghiệp có phần vốn nhà nước).</p> <p><u>2. Biên chế công chức, số lượng người làm việc, hợp đồng lao động trong cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập.</u></p> <p>3. Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, đơn vị quy định tại điểm a, b, c, d, đ, e, g khoản 1 Điều này.</p> <p>4. Người giữ chức danh, chức vụ, kiểm soát viên và người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp quy định tại điểm h, i khoản 1 Điều này.</p>
<p style="text-align: center;"><b>Chương II</b> <b>QUY ĐỊNH CỤ THỂ</b></p>	<p style="text-align: center;"><b>Chương II</b> <b>QUY ĐỊNH CỤ THỂ</b></p>
<p><b>Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Giám đốc Sở Nội vụ</b></p>	<p><b>Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Giám đốc Sở Nội vụ</b></p>
<p>1. Về quản lý cán bộ, công chức, viên chức:</p>	<p>1. Về quản lý cán bộ, công chức, viên chức:</p>
<p>a) Tham mưu về công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, cho thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, luân chuyển, điều động, tiếp nhận, chuyển công tác, biệt phái, nghỉ hưu, thôi việc, đánh giá, xếp loại, khen thưởng, kỷ luật, đình</p>	<p>a) Tham mưu, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giới thiệu ứng cử, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kiêm nhiệm, giao phụ trách, từ chức, cho thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, luân chuyển, điều động, tiếp nhận, chuyển công tác, biệt phái, bố trí, phân công công tác, nghỉ hưu, thôi việc, khen thưởng, kỷ</p>

<p style="text-align: center;"><b>NỘI DUNG VĂN BẢN</b> (Quyết định số 25/2022/QĐ-UBND ngày 18 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn)</p>	<p style="text-align: center;"><b>DỰ THẢO SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG</b> (Quyết định số /2023/QĐ-UBND ngày tháng năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn)</p>
<p>chỉ công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý theo quy định của pháp luật hiện hành và quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy;</p>	<p>luật, đình chỉ chức vụ, cử đi nước ngoài đối với cán bộ, công chức, viên chức diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy quản lý, Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý. Việc đánh giá, xếp loại đối với cán bộ, công chức, viên chức diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy quản lý, Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành và quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.</p>
<p>b) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quy trình về tuyển dụng công chức, tiếp nhận vào làm công chức theo quy định của pháp luật và quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; thẩm định kế hoạch tuyển dụng viên chức của các cơ quan, đơn vị; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện tiếp nhận vào làm công chức theo quy định;</p>	<p>b) Tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quy trình tiếp nhận vào làm công chức; thẩm định chỉ tiêu tuyển dụng công chức, viên chức; tiếp nhận vào làm viên chức của các cơ quan, đơn vị.</p>
<p>d) Thăng hạng viên chức:</p> <p>Tham mưu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án và tổ chức thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng III lên hạng II (trừ thăng hạng từ hạng III lên hạng II của bậc mầm non);</p> <p>Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp đối với viên chức diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy trúng tuyển kỳ thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;</p> <p>Thẩm định Đề án thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng IV lên hạng III; từ hạng III lên hạng II của bậc mầm non.</p>	<p>d) Thăng hạng viên chức:</p> <p>Tham mưu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án và tổ chức thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng III lên hạng II (trừ thăng hạng từ hạng III lên hạng II của bậc mầm non);</p> <p>Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp đối với viên chức diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy quản lý trúng tuyển kỳ thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;</p> <p>Thẩm định chỉ tiêu thăng hạng thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng IV lên hạng III; từ hạng III lên hạng II của bậc mầm non.</p>
<p>đ) Thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn, phụ cấp thâm niên vượt khung, bổ nhiệm ngạch, chuyển ngạch công chức, thay đổi chức danh nghề nghiệp viên chức diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.</p>	<p>đ) Thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh Quyết định nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn, phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy quản lý (trừ cấp phó các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác, Ban Quản lý các khu công nghiệp, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Quỹ Phát triển đất, rừng và bảo vệ môi</p>

<p style="text-align: center;"><b>NỘI DUNG VĂN BẢN</b> (Quyết định số 25/2022/QĐ-UBND ngày 18 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn)</p>	<p style="text-align: center;"><b>DỰ THẢO SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG</b> (Quyết định số /2023/QĐ-UBND ngày tháng năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn)</p>
	<p>trường, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Trưởng các đơn vị: Chi cục Kiểm lâm, Bệnh viện đa khoa tỉnh, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh);</p> <p>e) Thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quyết định:</p> <p>Bổ nhiệm ngạch, xếp lương, chuyển ngạch đối với công chức, bổ nhiệm, xếp lương chức danh nghề nghiệp viên chức, thay đổi chức danh nghề nghiệp viên chức diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy quản lý;</p> <p>Cử đi đào tạo, bồi dưỡng đối đối với cán bộ, công chức, viên chức diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy, Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý (trừ cấp phó các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác, Ban Quản lý các khu công nghiệp, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Quỹ Phát triển đất, rừng và bảo vệ môi trường, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Trưởng các đơn vị: Chi cục Kiểm lâm, Bệnh viện đa khoa tỉnh, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh).</p>
<p><b>Điều 6. Thẩm quyền, trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác, Ban Quản lý các khu công nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh</b></p>	<p><b>Điều 6. Thẩm quyền, trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác, Ban Quản lý các khu công nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh</b></p>
<p>1. Về quản lý tổ chức bộ máy:</p>	<p>1. Về quản lý tổ chức bộ máy:</p>
<p>a) Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể phòng và tổ chức tương đương thuộc cơ cấu tổ chức của chi cục và tương đương thuộc thẩm quyền quản lý sau khi có ý kiến thẩm định của Sở Nội vụ;</p>	<p>a) Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể phòng và tổ chức tương đương thuộc Sở, ban, ngành; phòng và tổ chức tương đương thuộc cơ cấu tổ chức hành chính của chi cục và tương đương thuộc thẩm quyền quản lý sau khi có chủ trương của cấp có thẩm quyền và ý kiến thẩm định của Sở Nội vụ;</p>
<p>b) Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của chi cục và tương đương; quyết định thành lập Hội đồng quản lý và quy</p>	<p>b) Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của chi cục và tương đương sau khi có ý kiến thẩm định của Sở Nội vụ;</p>

<p style="text-align: center;"><b>NỘI DUNG VĂN BẢN</b> (Quyết định số 25/2022/QĐ-UBND ngày 18 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn)</p>	<p style="text-align: center;"><b>DỰ THẢO SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG</b> (Quyết định số /2023/QĐ-UBND ngày tháng năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn)</p>
<p>chế hoạt động của Hội đồng quản lý của đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư thuộc thẩm quyền quản lý;</p>	<p>quyết định thành lập Hội đồng quản lý và quy chế hoạt động của Hội đồng quản lý của đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư thuộc thẩm quyền quản lý;</p>
<p>2. Về quản lý vị trí việc làm, biên chế công chức, số lượng người làm việc:</p>	<p>2. Về quản lý vị trí việc làm, biên chế công chức, số lượng người làm việc, hợp đồng lao động:</p>
<p>b) Quyết định giao biên chế công chức, viên chức và chỉ tiêu hợp đồng 68 cho các tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý trong tổng số biên chế được cấp có thẩm quyền giao;</p>	<p>b) Quyết định giao biên chế công chức, viên chức và hợp đồng lao động cho các tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý trong tổng số biên chế, hợp đồng lao động được cấp có thẩm quyền giao;</p>
<p>3. Về quản lý cán bộ, công chức, viên chức:</p>	<p>3. Về quản lý cán bộ, công chức, viên chức, người lao động:</p>
<p>a) Xây dựng dự thảo kế hoạch tuyển dụng viên chức gửi Sở Nội vụ thẩm định; quyết định phê duyệt kế hoạch tuyển dụng viên chức; chịu trách nhiệm tổ chức triển khai kế hoạch tuyển dụng viên chức theo quy định;</p>	<p>a) Tổ chức rà soát, tổng hợp nhu cầu tuyển dụng công chức, viên chức; tiếp nhận vào làm viên chức gửi Sở Nội vụ thẩm định; ban hành kế hoạch tuyển dụng công chức, viên chức, thông báo tiếp nhận vào làm viên chức sau khi có ý kiến của Sở Nội vụ về chỉ tiêu tuyển dụng, tiếp nhận; chịu trách nhiệm tổ chức triển khai kế hoạch tuyển dụng, thông báo tiếp nhận vào làm viên chức, theo quy định;</p>
<p>c) Tổ chức xét, đề nghị Sở Nội vụ thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn, phụ cấp thâm niên vượt khung, chuyển ngạch công chức, thay đổi chức danh nghề nghiệp viên chức diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý;</p>	<p>c) Tổ chức xét, đề nghị Sở Nội vụ thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh Quyết định: Nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn, phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy quản lý (trừ cấp phó cơ quan, đơn vị và trưởng các đơn vị: Chi cục Kiểm lâm, Bệnh viện đa khoa tỉnh, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh);</p> <p>d) Tổ chức xét, đề nghị Sở Nội vụ thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quyết định:</p>

<p style="text-align: center;"><b>NỘI DUNG VĂN BẢN</b> (Quyết định số 25/2022/QĐ-UBND ngày 18 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn)</p>	<p style="text-align: center;"><b>DỰ THẢO SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG</b> (Quyết định số /2023/QĐ-UBND ngày tháng năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn)</p>
	<p>Bổ nhiệm ngạch, xếp lương, chuyển ngạch đối với công chức, bổ nhiệm, xếp lương chức danh nghề nghiệp viên chức, thay đổi chức danh nghề nghiệp viên chức diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy quản lý;</p> <p>Cử đi đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức, viên chức diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý (trừ cấp phó cơ quan, đơn vị và trưởng các đơn vị: Chi cục Kiểm lâm, Bệnh viện đa khoa tỉnh, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh).</p>
<p>đ) Quyết định bổ nhiệm ngạch và xếp lương đối với công chức, bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp viên chức trúng tuyển kỳ thi hoặc xét nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; quyết định bổ nhiệm ngạch, chức danh nghề nghiệp viên chức đối với công chức, viên chức hoàn thành chế độ tập sự; quyết định chuyển ngạch công chức, thay đổi chức danh nghề nghiệp viên chức; quyết định nâng ngạch công chức khi có thông báo nghỉ hưu; quyết định nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn, phụ cấp thâm niên vượt khung đối với công chức, viên chức giữ ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương trở xuống; quyết định chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức; quyết định thực hiện các chế độ phụ cấp ưu đãi, chế độ thâm niên nghề và các chế độ phụ cấp khác (nếu có) đối với người hưởng lương thuộc thẩm quyền quản lý;</p>	<p>đ) Quyết định bổ nhiệm ngạch, xếp lương, chuyển ngạch đối với công chức; bổ nhiệm, thay đổi chức danh nghề nghiệp viên chức; quyết định nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn, phụ cấp thâm niên vượt khung đối với công chức, viên chức giữ ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương trở xuống; quyết định chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức; quyết định thực hiện các chế độ phụ cấp ưu đãi, chế độ thâm niên nghề và các chế độ phụ cấp khác (nếu có) đối với người hưởng lương thuộc thẩm quyền quản lý;</p>
<p>e) Xây dựng, phê duyệt đề án thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng IV lên hạng III sau khi có ý kiến thẩm định của Sở Nội vụ và tổ chức triển khai thực hiện thăng hạng theo quy định;</p>	<p>e) Phê duyệt đề án thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng IV lên hạng III sau khi có ý kiến của Sở Nội vụ về chỉ tiêu thăng hạng và tổ chức triển khai thực hiện thăng hạng theo quy định;</p> <p>g) Tuyển dụng, ký hợp đồng lao động theo quy định pháp luật hiện hành;</p>
<p><b>Điều 7. Thẩm quyền, trách nhiệm của Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp</b></p>	<p><b>Điều 7. Thẩm quyền, trách nhiệm của Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp</b></p>

<p style="text-align: center;"><b>NỘI DUNG VĂN BẢN</b> (Quyết định số 25/2022/QĐ-UBND ngày 18 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn)</p>	<p style="text-align: center;"><b>DỰ THẢO SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG</b> (Quyết định số /2023/QĐ-UBND ngày tháng năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn)</p>
<p><b>công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh</b></p>	<p><b>công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh</b></p>
<p>2. Về quản lý vị trí việc làm, số lượng người làm việc:</p> <p>b) Quyết định giao số lượng người làm việc và chỉ tiêu hợp đồng 68 cho các tổ chức thuộc thẩm quyền quản lý trong tổng số lượng người làm việc, chỉ tiêu hợp đồng 68 được cấp có thẩm quyền giao;</p>	<p>2. Về quản lý vị trí việc làm, số lượng người làm việc, hợp đồng lao động:</p> <p>b) Quyết định giao số lượng người làm việc và hợp đồng lao động cho các tổ chức thuộc thẩm quyền quản lý trong tổng số lượng người làm việc, hợp đồng lao động được cấp có thẩm quyền giao;</p>
<p>3. Về quản lý viên chức:</p>	<p>3. Về quản lý viên chức, người lao động:</p>
<p>a) Xây dựng kế hoạch tuyển dụng viên chức gửi Sở Nội vụ thẩm định; quyết định phê duyệt kế hoạch tuyển dụng viên chức; chịu trách nhiệm tổ chức triển khai kế hoạch tuyển dụng viên chức theo quy định;</p>	<p>a) Tổ chức rà soát, tổng hợp nhu cầu tuyển dụng viên chức, tiếp nhận vào làm viên chức gửi Sở Nội vụ thẩm định; ban hành kế hoạch tuyển dụng, thông báo tiếp nhận sau khi có ý kiến của Sở Nội vụ về chỉ tiêu tuyển dụng viên chức, tiếp nhận vào làm viên chức; chịu trách nhiệm tổ chức triển khai kế hoạch tuyển dụng viên chức, thông báo tiếp nhận theo quy định;</p>
<p>c) Quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp cho viên chức hoàn thành thời gian tập sự, khi viên chức thay đổi chức danh nghề nghiệp và xét chuyển chức danh nghề nghiệp đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý;</p>	<p>c) Quyết định bổ nhiệm, xếp lương chức danh nghề nghiệp viên chức, thay đổi chức danh nghề nghiệp đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý;</p>
<p>d) Xây dựng, phê duyệt đề án thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng IV lên hạng III sau khi có ý kiến thẩm định của Sở Nội vụ và tổ chức triển khai thực hiện thăng hạng theo quy định; quyết định bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp viên chức trúng tuyển kỳ thi hoặc xét thăng hạng thuộc thẩm quyền quản lý;</p>	<p>d) Phê duyệt đề án thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng IV lên hạng III sau khi có ý kiến của Sở Nội vụ về chỉ tiêu thăng hạng và tổ chức triển khai thực hiện thăng hạng theo quy định;</p>
<p>đ) Tổ chức xét, đề nghị Sở Nội vụ thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước</p>	<p>đ) Tổ chức xét, đề nghị Sở Nội vụ thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh Quyết định: Nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn,</p>

<p style="text-align: center;"><b>NỘI DUNG VĂN BẢN</b> (Quyết định số 25/2022/QĐ-UBND ngày 18 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn)</p>	<p style="text-align: center;"><b>DỰ THẢO SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG</b> (Quyết định số /2023/QĐ-UBND ngày tháng năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn)</p>
<p>thời hạn, phụ cấp thâm niên vượt khung, thay đổi chức danh nghề nghiệp viên chức diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý;</p>	<p>phụ cấp thâm niên vượt khung đối với viên chức chức diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy quản lý (trừ cấp phó đơn vị);</p> <p>e) Tổ chức xét, đề nghị Sở Nội vụ thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quyết định:</p> <p>Bổ nhiệm, xếp lương chức danh nghề nghiệp viên chức, thay đổi chức danh nghề nghiệp viên chức diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy quản lý;</p> <p>Cử đi đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy, Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý (trừ cấp phó đơn vị).</p>
<p>e) Quyết định nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn, phụ cấp thâm niên vượt khung đối với viên chức giữ ngạch tương đương chuyên viên chính trở xuống trừ viên chức diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý; quyết định chuyển đổi vị trí công tác đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý; quyết định thực hiện các chế độ phụ cấp ưu đãi, chế độ thâm niên nghề và các chế độ phụ cấp khác (nếu có) đối với người hưởng lương thuộc thẩm quyền quản lý;</p>	<p>e) Quyết định nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn, phụ cấp thâm niên vượt khung đối với viên chức giữ ngạch tương đương chuyên viên chính trở xuống, chuyển đổi vị trí công tác đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý; quyết định thực hiện các chế độ phụ cấp ưu đãi, chế độ thâm niên nghề và các chế độ phụ cấp khác (nếu có) đối với người hưởng lương thuộc thẩm quyền quản lý;</p> <p>g) Tuyển dụng, ký hợp đồng lao động theo quy định pháp luật hiện hành;</p>
<p><b>Điều 8. Thẩm quyền, trách nhiệm của Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên, đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, Quỹ phát triển đất, rừng và bảo vệ môi trường thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh</b></p> <p>a) Trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định: Quy định hoặc sửa đổi, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị; thành lập Hội đồng quản lý và quy chế hoạt động của Hội đồng quản lý đối với đơn</p>	<p><b>Điều 8. Thẩm quyền, trách nhiệm của Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên, đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, Quỹ phát triển đất, rừng và bảo vệ môi trường thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh</b></p> <p>a) Trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định: Quy định hoặc sửa đổi, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị; thành lập Hội đồng quản lý và quy chế hoạt động của Hội đồng quản lý đối với đơn</p>



<p style="text-align: center;"><b>NỘI DUNG VĂN BẢN</b> (Quyết định số 25/2022/QĐ-UBND ngày 18 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn)</p>	<p style="text-align: center;"><b>DỰ THẢO SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG</b> (Quyết định số /2023/QĐ-UBND ngày tháng năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn)</p>
<p>vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư sau khi có ý kiến thẩm định của Sở Nội vụ;</p>	<p>vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư sau khi có ý kiến thẩm định của Sở Nội vụ (trừ trường hợp pháp luật chuyên ngành có quy định khác về cơ quan thẩm định);</p>
<p><b>Điều 11. Thẩm quyền, trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện</b></p>	<p><b>Điều 11. Thẩm quyền, trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện</b></p>
<p>1. Về quản lý tổ chức bộ máy:</p> <p>a) Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể các đơn vị quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 2 Quy định này (trường hợp pháp luật chuyên ngành có quy định khác thì thực hiện theo quy định của pháp luật chuyên ngành);</p>	<p>1. Về quản lý tổ chức bộ máy:</p> <p>a) Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể, quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức các đơn vị quy định tại điểm e khoản 1 Điều 2 Quy định này (trường hợp pháp luật chuyên ngành có quy định khác thì thực hiện theo quy định của pháp luật chuyên ngành);</p>
<p>3. Về quản lý cán bộ, công chức, viên chức:</p>	<p>3. Về quản lý cán bộ, công chức, viên chức, người lao động:</p>
<p>a) Xây dựng kế hoạch tuyển dụng viên chức gửi Sở Nội vụ thẩm định; quyết định phê duyệt kế hoạch tuyển dụng viên chức; chịu trách nhiệm tổ chức triển khai kế hoạch tuyển dụng viên chức theo quy định;</p>	<p>a) Tổ chức rà soát, tổng hợp nhu cầu tuyển dụng công chức, viên chức; tiếp nhận vào làm viên chức gửi Sở Nội vụ thẩm định; ban hành kế hoạch tuyển dụng công chức, viên chức, thông báo tiếp nhận vào làm viên chức sau khi có ý kiến của Sở Nội vụ về chỉ tiêu tuyển dụng, tiếp nhận; chịu trách nhiệm tổ chức triển khai kế hoạch tuyển dụng, thông báo tiếp nhận vào làm viên chức, theo quy định;</p>
<p>b) Xây dựng, phê duyệt đề án thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng IV lên hạng III; hạng III lên hạng II của bậc mầm non sau khi có ý kiến thẩm định của Sở Nội vụ và tổ chức triển khai thực hiện thăng hạng theo quy định;</p>	<p>b) Phê duyệt đề án thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng IV lên hạng III; hạng III lên hạng II của bậc mầm non sau khi có ý kiến của Sở Nội vụ về chỉ tiêu thăng hạng và tổ chức triển khai thực hiện thăng hạng theo quy định;</p>
<p>d) Tổ chức xét, đề nghị Sở Nội vụ thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn, phụ cấp thâm niên vượt khung, chuyển ngạch công chức, thay đổi</p>	<p>d) Tổ chức xét, đề nghị Sở Nội vụ thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh Quyết định: Nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn, phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức diện Ban Thường</p>

<p style="text-align: center;"><b>NỘI DUNG VĂN BẢN</b> (Quyết định số 25/2022/QĐ-UBND ngày 18 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn)</p>	<p style="text-align: center;"><b>DỰ THẢO SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG</b> (Quyết định số /2023/QĐ-UBND ngày tháng năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn)</p>
<p>chức danh nghề nghiệp viên chức diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý;</p>	<p>vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy quản lý (trừ cấp phó cơ quan, đơn vị);</p> <p>đ) Tổ chức xét, đề nghị Sở Nội vụ thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quyết định:</p> <p>Bổ nhiệm ngạch, xếp lương, chuyển ngạch đối với công chức, bổ nhiệm, xếp lương chức danh nghề nghiệp viên chức, thay đổi chức danh nghề nghiệp viên chức diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy quản lý;</p> <p>Cử đi đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy quản lý (trừ cấp phó cơ quan, đơn vị).</p> <p>e) Tuyển dụng, ký hợp đồng lao động theo quy định pháp luật hiện hành;</p>
<p><b>Điều 12. Thẩm quyền, trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện</b></p> <p>2. Quyết định bổ nhiệm ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức hoàn thành chế độ tập sự; quyết định chuyển ngạch công chức, thay đổi chức danh nghề nghiệp viên chức; quyết định nâng ngạch cán bộ, công chức, thăng hạng đối với viên chức khi có thông báo nghỉ hưu; quyết định chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức thuộc quyền quản lý; quyết định bổ nhiệm ngạch và xếp lương đối với công chức, viên chức trúng tuyển kỳ thi hoặc xét nâng ngạch công chức từ ngạch chuyên viên chính và tương đương trở xuống; quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp viên chức trúng tuyển kỳ thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức (trừ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý); quyết định cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng theo thẩm quyền phân cấp.</p>	<p><b>Điều 12. Thẩm quyền, trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện</b></p> <p>2. Quyết định bổ nhiệm ngạch, xếp lương, chuyển ngạch đối với công chức; bổ nhiệm, xếp lương, thay đổi chức danh nghề nghiệp viên chức; quyết định chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức thuộc quyền quản lý; quyết định cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng theo thẩm quyền phân cấp.</p>